

ỦY BAN KHOA HỌC
NHÀ NƯỚC
Số: 119/QĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 24 tháng 2 năm 1992

QUYẾT ĐỊNH

CỦA CHỦ NHIỆM ỦY BAN KHOA HỌC NHÀ NƯỚC SỐ 119/QĐ
NGÀY 24 THÁNG 02 NĂM 1992 VỀ VIỆC BAN HÀNH DANH MỤC
HÀNG HOÁ BẮT BUỘC ĐĂNG KÝ CHẤT LƯỢNG

CHỦ NHIỆM ỦY BAN KHOA HỌC NHÀ NƯỚC

- Căn cứ vào Điều 15 của Pháp lệnh chất lượng hàng hoá ngày 27 tháng 12 năm 1990;
- Căn cứ Nghị định số 327/HĐBT ngày 19-10-1991 của Hội đồng Bộ trưởng về việc thi hành Pháp lệnh chất lượng hàng hoá;
- Xét yêu cầu quản lý chất lượng hàng hoá của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thuộc các thành phần kinh tế,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bản "Danh mục hàng hoá bắt buộc đăng ký chất lượng".

Điều 2. Tổ chức hoặc cá nhân thuộc các thành phần kinh tế, sản xuất hàng hoá trong " Danh mục hàng hoá bắt buộc đăng ký chất lượng " phải đăng ký chất lượng hàng hoá theo quy định.

Điều 3. Các Trung tâm Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng khu vực và các đơn vị khác của Tổng cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng, Các chi cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm tổ chức hướng dẫn việc thực hiện trong phạm vi quản lý của mình.

Điều 4. Bản danh mục này có hiệu lực kể từ ngày ký. Bãi bỏ các quy định trước đây trái với Quy định này.

DANH MỤC

HÀNG HOÁ BẮT BUỘC ĐĂNG KÝ CHẤT LƯỢNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 119-QĐ ngày 24-2-1882)

Số mã hoá H.H	Tên hàng hoá
1	2
100	MÁY GIA CÔNG KIM LOẠI
100-01	Máy tiện
100-07	Máy doa
100-10	Máy phay
100-13	Máy gia công bánh răng
100-16	Máy bào, xọc
100-18	Máy mài
100-25	Máy khoan
100-29	Máy gia công rèn
100-50	Máy ép thuỷ lực
100-51	Máy ép cơ khí
100-60	Máy rèn dập
100-71	Máy uốn tấm
100-72	Máy cắt đột liên hợp
100-73	Máy ép rèn tự động
110	THIẾT BỊ NĂNG LƯỢNG
110-01	Nồi hơi

110- 18	Động cơ diezen và phụ tùng
110-18-01	Động cơ diezen
110-18-02	Pitông
110-18-03	Xilanh
110-18-04	Vòi phun
110-18-05	Trục khuỷu
110-18-06	Vòng găng
110-18-07	Cặp pít tông và xi lanh của bơm cao áp
110-19	Động cơ xăng và phụ tùng
110-19-01	Động cơ xăng
110-19-02	Bộ chế hoà khí
111	THIẾT BỊ KỸ THUẬT ĐIỆN
111-02	Động cơ điện xoay chiều
111-04	Máy phát điện xoay chiều
111-23	Thiết bị hàn
111-29	Máy biến áp điện lực
111-30	Máy tự biến áp dân dụng
111-46	Thiết bị bảo vệ mạng điện
111-46-01	Cầu dao

111-46-02	Áp tô mát
111-50	Khởi động từ
111-63	Role
111-67	Ắc quy
111-68	Pin
111-72	Sản phẩm cách điện
111-72-01	Vật cách điện bằng nhựa
111-72-02	Vật cách điện bằng cao su
111-72-04	Vật cách điện bằng sứ
111-72-05	Vật cách điện bằng thuỷ tinh
111-90	Nguồn phát sáng
111-90-02	Bóng đèn khí hạ áp, đèn huỳnh quang
111-90-03	Bóng đèn điện nung sáng thông thường
111-91	Balát
113	CÁP VÀ DÂY ĐIỆN
113-02	Cáp điện
113-06	Cáp điện thoại, thông tin
113-24	Dây điện tráng men, dây điện từ

113-31	Dây điện bọc nhựa
140	THIẾT BỊ CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC
140-02	Máy xay xát
142	THIẾT BỊ LÀM LẠNH VÀ ĐIỀU HOÀ KHÔNG KHÍ
142-01	Máy làm lạnh
142-05	Máy điều hoà không khí
153	THIẾT BỊ XÂY DỰNG
153-01	Máy trộn bê tông
153-02	Máy ép gạch ngói
153-03	Máy nghiền đá
155	BƠM, MÁY NÉN KHÍ, QUẠT CÔNG NGHIỆP
155-01	Bơm lắc tay
155-02	Máy bơm nước
155-03	Máy nén khí
155-04	Quạt công nghiệp
155-05	Máy bơm thuốc trừ dịch hại
155-06	Thiết bị hàn hơi
158	THIẾT BỊ VÀ LINH KIỆN ĐIỆN